

Số: 33/2025/QĐST- HNGĐ

Đô Lương, ngày 19 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2025/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị N, sinh năm 1996; địa chỉ: K, thị trấn Đ, huyện Đ, Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Thái Bá T, sinh năm 1986; địa chỉ: K, thị trấn Đ, huyện Đ, Nghệ An. Có mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Vi Thị N và anh Thái Bá T.

[2] Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai người con chung tên là Thái Bá T1, sinh ngày 05/5/2015, Thái Bảo Khánh A, sinh ngày 24/01/2017 cho anh T trực tiếp chăm

sóc nuôi dưỡng, giao người con chung là Thái Bá Đức L, sinh ngày 20/10/2019 cho chị Vi Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi Thị N.

- Về tài sản chung và nợ : Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

[3]. Về án phí Tòa án: Chị Vi Thị N phải nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn; nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003591 ngày 07 tháng 3 năm 2025 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương phát hành. Trả lại cho chị Vi Thị N1 tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[5]. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6; 7; 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân.
- UBND thị trấn huyện Đô Lương
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Văn Kiên